

I. PHẦN ĐỌC HIỂU (4,0 điểm)

Đọc văn bản sau:

THƠ TÌNH CỦA NGƯỜI LÍNH BIỂN

Anh ra khơi
Mây treo ngang trời những cánh buồm trắng
Phút chia tay, anh dạo trên bến cảng
Biển một bên và em một bên

Biển ôn ào, em lại dịu êm
Em vừa nói câu chi rồi mỉm cười lặng lẽ
Anh như con tàu lồng sóng từ hai phía
Biển một bên và em một bên

Ngày mai, ngày mai khi thành phố lên đèn
Tàu anh buông neo dưới chùm sao xa lắc
Thăm thăm nước trời, nhưng anh không cô độc
Biển một bên và em một bên

Đất nước gian lao chưa bao giờ bình yên
Bão thổi chưa ngừng trong những vầng tang trắng
Anh đứng gác. Trời khuya. Đảo vắng
Biển một bên và em một bên

Vòm trời kia có thể sẽ không em
Không biển nữa. Chỉ mình anh với cỏ
Cho dù thế thì anh vẫn nhớ
Biển một bên và em một bên...

(Thơ tình người lính biển, Trần Đăng Khoa, Bên cửa sổ máy bay, NXB Tác phẩm mới, 1985)

Thực hiện các yêu cầu:

Câu 1. Xác định nhân vật trữ tình trong bài thơ trên.

Câu 2. Chỉ ra một số hình ảnh thơ thể hiện sự khó khăn, vất vả của người lính trên biển.

Câu 3. Chỉ ra và nêu tác dụng của một biện pháp tu từ trong những dòng thơ sau:

"Biển ôn ào, em lại dịu êm
Em vừa nói câu chi rồi mỉm cười lặng lẽ
Anh như con tàu lồng sóng từ hai phía
Biển một bên và em một bên"

Câu 4. Anh/chị hiểu như thế nào về ý nghĩa hai câu thơ sau:

“Vòm trời kia có thể sẽ không em
Không biển nữa. Chỉ mình anh với cỏ”

Câu 5. Từ cách hiểu về dòng thơ “Đất nước gian lao chưa bao giờ bình yên”, anh/chị suy nghĩ gì về trách nhiệm của tuổi trẻ hiện nay trong việc bảo vệ chủ quyền biển đảo? (Trả lời ngắn gọn)

PHẦN II. VIẾT (6,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Viết đoạn văn nghị luận (khoảng 200 chữ) cảm nhận gì về hình tượng người lính biển trong đoạn trích sau:

“Ngày mai, ngày mai khi thành phố lên đèn
Tàu anh buông neo dưới chùm sao xa lắc
Thăm thăm nước trời, nhưng anh không cô độc
Biển một bên và em một bên

Đất nước gian lao chưa bao giờ bình yên
Bão thổi chưa ngừng trong những vầng tang trắng
Anh đứng gác. Trời khuya. Đảo vắng
Biển một bên và em một bên”

(*Thơ tình người lính biển*, Trần Đăng Khoa, *Bên cửa sổ máy bay*, NXB Tác phẩm mới, 1985)

Câu 2. (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận xã hội (khoảng 600 chữ) trình bày suy nghĩ về ý kiến: “Khi biết chọn cho mình một lối sống phù hợp rồi sống hết mình và cháy hết mình với nó, mỗi người sẽ có được một hạnh phúc trọn vẹn.”

-----HẾT-----

Học sinh không được sử dụng tài liệu. Cán bộ coi kiểm tra không giải thích gì thêm

Họ, tên học sinh:.....; Số báo danh:.....

Chữ ký cán bộ coi thi số 1:.....; Chữ ký cán bộ coi thi 2:.....